

QUY ĐỊNH CHỨNG NHẬN

để sản xuất các sản phẩm hữu cơ ở các nước đang phát triển
Tuân thủ Quy định (EU) 2018/848 và các Quy định thực thi và ủy quyền của Ủy ban đã
được sửa đổi và có hiệu lực.

Điều 1

Phạm vi

Quy định về chứng nhận đề cập đến hệ thống kiểm soát mà A CERT thực hiện tại các nước thứ ba. Quy định này mô tả các biện pháp kiểm soát mà A CERT áp dụng đối với các nhà sản xuất đặt tại các nước thứ ba theo chương trình kiểm tra và chứng nhận hữu cơ của A CERT và các yêu cầu ghi nhãn sản phẩm hữu cơ tuân thủ Quy định (EU) 2018/848, Quy định (EU) 2017/625, Quy định (EU) 2021/1698 về sản xuất hữu cơ và ghi nhãn sản phẩm hữu cơ và các Quy định thực thi và ủy quyền của Ủy ban, được sửa đổi và có hiệu lực.

Phụ lục ICS-BIO3CC_D1.49 của Quy định Chứng nhận là một phần không thể thiếu của quy định hiện hành.

Điều 2

Cơ quan kiểm định và chứng nhận A CERT
European Organization for Certification SA

1. Kiểm định và Chứng nhận mang tên A CERT European Organization for Certification SA (sau đây gọi tắt là A CERT hoặc Cơ quan Kiểm soát) được thành lập tại Thessaloniki vào năm 2005 dưới hình thức pháp nhân là công ty cổ phần (Société Anonyme). Hoạt động chính của A CERT là thực hiện kiểm toán và chứng nhận sản phẩm cũng như hệ thống quản lý.
2. Mục tiêu của CERT :
 - Thúc đẩy phát triển bền vững và nông nghiệp hữu cơ
 - Môi trường sự bảo vệ
 - Đảm bảo sản xuất các sản phẩm tiêu dùng chất lượng cao vì lợi ích người tiêu dùng.
 - Đảm bảo tính bảo mật, khách quan và công bằng.
3. Nguyên tắc hoạt động của CERT:
 - a. Bảo mật - Sự tin cậy

A CERT sẽ xử lý mọi thông tin thu được từ các nhà điều hành trong quá trình kiểm tra và cấp chứng nhận một cách bảo mật. Thông tin sẽ được trao đổi giữa A CERT và bên thứ ba khi có sự đồng ý bằng văn bản của nhà điều hành, trừ khi có quy định khác của khung pháp lý, luật pháp và/hoặc hệ thống kiểm soát của A CERT mà nhà điều hành phải tuân thủ. Trong trường hợp có cập nhật từ cơ quan kiểm soát và giám sát về luật hiện hành, A CERT sẽ thông báo cho nhà điều hành.

b. Tính khách quan - Công bằng

CERT không tham gia vào việc cung cấp, thiết kế và/hoặc tiếp thị các sản phẩm được chứng nhận. Hơn nữa, CERT không tham gia vào việc cung cấp dịch vụ tư vấn. Nhân viên nội bộ và bên ngoài của CERT không chịu bất kỳ áp lực thương mại, kinh tế hoặc loại áp lực nào khác có thể ảnh hưởng đến phán đoán của họ. CERT cung cấp cho các nhà điều hành quan tâm thông tin liên quan đến việc giải thích quy trình chứng nhận. Hệ thống chứng nhận của CERT được các cơ quan kiểm soát và giám sát theo dõi. Việc kiểm toán nội bộ của A CERT được thực hiện bởi Ủy ban Kiểm soát Độc lập (ICC), một cơ quan tập thể được thành lập theo lời mời của A CERT gửi đến các thành viên. Ủy ban này là một cơ quan độc lập thực hiện công tác kiểm soát nội bộ của A CERT và họp mỗi năm một lần, theo Quy chế Hoạt động của mình. Ủy ban được thành lập theo cách thức sao cho không có lợi ích cá nhân nào chiếm ưu thế, đồng thời tất cả các bên liên quan đều có cơ hội tham gia. Bên cạnh chức năng giám sát, Ủy ban cũng đóng góp vào việc xây dựng chính sách và nguyên tắc liên quan đến hệ thống chứng nhận.

c. Tính minh bạch

Các thủ tục của A CERT đảm bảo tính minh bạch thông qua việc công bố nhiều loại thông tin mà tất cả các bên liên quan đều có quyền truy cập tự do. Các ấn phẩm này bao gồm, một cách không giới hạn, Quy định Chứng nhận hiện hành và Danh sách đăng ký của các nhà khai thác được chứng nhận. Hơn nữa, các tài liệu đã công bố và tất cả thông tin cần thiết đều được đệ trình lên các cơ quan có thẩm quyền, nhằm đảm bảo A CERT tuân thủ luật pháp hiện hành.

- d. CERT có quyền không tiếp tục quy trình chứng nhận nếu Trong quá trình kiểm toán, CERT phát hiện ra rằng sự an toàn của sản phẩm bị đe dọa và luật pháp về sản xuất, bảo quản và phân phối thực phẩm bị vi phạm.
- e. Các yêu cầu, quyết định đánh giá và chứng nhận của Cơ quan kiểm định chỉ giới hạn trong các vấn đề liên quan chặt chẽ đến phạm vi chứng nhận được đề cập.

Điều 3

Định nghĩa

Các định nghĩa được quy định tại Điều 3 của Quy định (EU) 2018/848 về sản xuất hữu cơ và ghi nhãn sản phẩm hữu cơ sẽ được áp dụng cho mục đích của Quy định Chứng nhận này và các Phụ lục của nó.

Điều 4

Kiểm toán, Chứng nhận Và Giám sát

A. Quy trình đăng ký bao gồm :

1. Ứng dụng :

Tất cả các nhà khai thác quan tâm đều có quyền đăng ký chứng nhận. Các nhà khai thác quan tâm sẽ nhận được thông tin từ tổ chức chứng nhận, hoặc thông qua trang web của tổ chức chứng nhận (www.a-cert.org), bao gồm:

- a) cái Chứng nhận Quy định ;
- b) cái liên quan Phụ lục của cái Chứng nhận Quy định , tùy thuộc vào loại chứng nhận được yêu cầu ;
- c) cái liên quan Bảng giá , theo Loại chứng nhận được yêu cầu ;
- d) Mẫu đơn đăng ký;
- e) cái tài liệu Tuyên bố – Mô tả của nhà điều hành liên quan đến loại chứng nhận được yêu cầu và tất cả các tài liệu liên quan khác .

Hơn nữa , Quy định (EU) 2018/848 được bao gồm trong Trang web của CERT . Tất cả các bên quan tâm cũng có thể nhận các tài liệu nêu trên của CERT qua email hoặc bưu điện với chi phí tự túc.

Cái thú vị buổi tiệc lắp đầy TRONG Và gửi ĐẾN CHỨNG NHẬN tài liệu được nhắc đến TRONG điểm d Và e . Điều này thủ tục Điều này cũng áp dụng trong trường hợp phạm vi chứng nhận được sửa đổi (mở rộng hoặc thu hẹp).

TRONG trường hợp cái thú vị buổi tiệc là đã được chứng nhận qua khác Điều khiến Nội dung , yêu cầu CERT cho một bản sao của của người vận hành tệp qua cái trước Điều khiến Cơ thể . Sau đó , chứng nhận Quy trình được áp dụng trong các trường hợp chứng nhận ban đầu được tuân thủ. Một nhà điều hành không được phép có thỏa thuận chứng nhận hợp lệ với nhiều hơn một cơ quan kiểm soát cho cùng phạm vi và cùng khoảng thời gian.

2. Ký kết hợp đồng :

Tiếp theo cái sự chấp thuận của cái ứng dụng qua cái Tổng quan Giám đốc Và trong vòng 30 ngày từ của nó Khi nộp hồ sơ , bên liên quan, cụ thể hơn là người đại diện pháp lý của bên đó, được yêu cầu ký hợp đồng với Cơ quan Kiểm soát. mục đích của cái hợp đồng là cái sự định nghĩa của cái hợp đồng nghĩa vụ của cái các bên , để đạt hiệu quả thực hiện Quy định (EU) 2018/848 để sản xuất đáng tin cậy sản

phẩm hữu cơ và bảo vệ môi trường . Theo hợp đồng, Cơ quan Kiểm soát có nghĩa vụ kiểm tra. cái cơ sở của nhà điều hành tuân thủ cái áp dụng quốc gia Và Liên minh châu Âu Ban hành luật bằng cách tiến hành ít nhất một cuộc kiểm toán tại chỗ mỗi năm, góp phần vào việc quản lý bền vững đất đai và sản xuất các sản phẩm hữu cơ . Nhà thầu được ký hợp đồng cam kết đáp ứng các yêu cầu của Quy định (EU) 2018/848 và các Quy định thực thi và ủy quyền của Ủy ban, như hiện hành.

Các tài liệu sau đây cấu thành một phần không thể tách rời. phần của hợp đồng của nhà điều hành :

- a) Quy định chứng nhận hiện hành ;
- b) Phụ lục của Quy định về Chứng nhận liên quan đến phạm vi chứng nhận được yêu cầu ;
- c) Quy định về nhãn hiệu và ghi nhãn liên quan đến việc sử dụng logo chứng nhận, được khách hàng nhận được trước khi ký hợp đồng;
- d) cái Bảng giá và phân tích giá liên quan ĐẾN chứng nhận được yêu cầu phạm vi , trong đó cái số tiền phải trả chính xác và phương thức thanh toán là đã nêu . Trong trường hợp sản xuất thực vật, danh sách của các cánh đồng Tệp này cũng được đính kèm.

Sau đó ký kết cái hợp đồng cái toán từ là đăng ký TRONG cái điều tra Và chứng nhận hệ thống của Cơ quan kiểm soát Và ĐẾN Một CERT đăng ký của các nhà điều hành , trong đó Nó vẫn còn cho đến khi được cấp chứng nhận . Nếu có, nhà điều hành theo hợp đồng phải báo cáo . sự khởi đầu của của nó các hoạt động TRONG hữu cơ nông nghiệp trong vòng mười (10) ngày từ việc ký kết hợp đồng ĐẾN Cơ quan có thẩm quyền liên quan của quốc gia nơi nhà điều hành đặt trụ sở. Được chứng nhận. bản sao của cái này Cần phải cung cấp giấy xác nhận cho Cơ quan Kiểm soát để lưu hồ sơ.

3. Kiểm tra :

Trong vòng 12 tháng kể từ việc ký kết thỏa thuận chứng nhận, Cơ quan kiểm soát tiến hành MỘT tại chỗ điều tra theo Quy định (EU) 2018/848 và quy trình kiểm tra của Cơ quan Kiểm soát, nhằm mục đích:

- xác minh Bản Tuyên bố - Mô tả đã nộp và thông tin được cung cấp kèm theo đơn đăng ký của nhà điều hành ;
- đánh giá các hoạt động của nhà điều hành theo Tiêu chuẩn ISO / IEC 17065 và các yêu cầu Quy định (EU) 2018/848 liên quan đến sản xuất hữu cơ và xác định xem các yêu cầu của quốc gia hiện tại và châu Âu Các điều khoản pháp lý về sản xuất hữu cơ được đáp ứng ;

- xác định bất kỳ sự không phù hợp nào và Yêu cầu thực hiện các biện pháp khắc phục để giải quyết các điểm không phù hợp tương ứng và đảm bảo... sự tuân thủ của nhà điều hành tuân thủ các quy định liên quan của EU. vì yêu cầu Phạm vi chứng nhận.

Cái ngày kiểm tra là sắp xếp qua Sự kiểm soát Thân hình có tính đến sự sẵn có của người vận hành. người vận hành là hiện tại được thông báo liên quan đến cái cuối cùng ngày của cái điều tra Và cái điều tra đội , mà bao gồm của một hoặc hơn Các thanh tra viên phải thông báo cho nhà điều hành ít nhất 5 ngày trước khi kiểm tra. Trong trường hợp không thống nhất được ngày kiểm tra, việc kiểm tra sẽ được sắp xếp lại. Tuy nhiên, ngày kiểm tra mới không được quá 5 ngày kể từ ngày kiểm tra ban đầu được thông báo cho nhà điều hành . người vận hành Có thể đưa ra ý kiến phản đối bằng văn bản và có căn cứ liên quan đến một hoặc nhiều thành viên của đoàn kiểm tra. Trong trường hợp cơ quan kiểm soát chấp nhận ý kiến phản đối, thành viên hoặc các thành viên bị phản đối sẽ được thay thế . Nhà điều hành phải thông báo cho cơ quan kiểm soát về bất kỳ ý kiến phản đối nào, dù liên quan đến ngày kiểm tra hay đoàn kiểm tra, chậm nhất là 5 ngày trước khi kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, tư vấn viên của nhà điều hành có thể có mặt nếu nhà điều hành thông báo cho cơ quan kiểm soát. Tư vấn viên không có quyền tham gia vào quy trình kiểm tra.

Việc kiểm tra đối với lần nộp hồ sơ ban đầu vào hệ thống kiểm soát bao gồm :

- kiểm tra toàn diện tại chỗ của các yếu tố sản xuất đã đăng ký và quy trình sản xuất ;
- tại chỗ điều tra của cái cơ sở ;
- Kiểm soát chứng từ kế toán ;
- lấy mẫu TRONG đặt hàng ĐẾN phát hiện bất kỳ Các chất không được phép sử dụng trong sản xuất hữu cơ theo các quy định liên quan của EU. hoặc để xác minh việc sử dụng các kỹ thuật không tuân thủ các Quy định tương ứng của EU, nếu có . Việc lấy mẫu là bắt buộc trong trường hợp nghi ngờ sử dụng các sản phẩm không được phép ;
- giám sát phòng ngừa các biện pháp được thực hiện để tránh ô nhiễm bởi các sản phẩm không được ủy quyền hoặc các chất .

Sau khi hoàn thành của cuộc kiểm tra a Báo cáo đã hoàn thành ghi lại kết quả kiểm tra , các điều khoản của Quy định (EU) 2018/848 bị vi phạm và các biện pháp xử phạt tương ứng. Sau đó, thanh tra trưởng đã xác định. thông báo cho người vận hành được kiểm tra về kết quả của cuộc kiểm tra bằng cách cung cấp một bản sao của báo cáo. Trong trường hợp phát hiện sự không phù hợp trong quá trình kiểm tra , người vận hành phải áp dụng

các biện pháp khắc phục cần thiết. trong thời hạn do quy định Cơ quan kiểm soát. Các biện pháp khắc phục được cơ quan kiểm soát xem xét. và có khả năng một cuộc kiểm tra mới được tiến hành thêm . Nếu cơ quan kiểm soát thất bại để khắc phục các điểm không phù hợp trong phạm vi đã thỏa thuận Giai đoạn, cái này có thể dẫn đến việc bị thu hồi chứng nhận. của sản phẩm và/hoặc trong trường hợp chấm dứt thỏa thuận chứng nhận được ký kết với Cơ quan Kiểm soát .

B. Chứng nhận :

Tất cả tài liệu tập hợp qua Sự kiểm soát Thân hình bởi vì cái sự đăng ký thủ tục Và tất cả khác liên quan tài liệu cái đó cũng đã thu thập là hiện tại đã được xem xét qua Một người đánh giá độc lập, có thể cũng là thành viên của Hội đồng Khoa học. Người đánh giá điền vào báo cáo đánh giá và quyết định cấp chứng nhận hay không .

Sau Quyết định Chứng nhận, nhà sản xuất sẽ được đăng ký vào Sổ đăng ký các nhà sản xuất được chứng nhận của A CERT và có thể nhận được giấy chứng nhận sản phẩm. Giấy chứng nhận không thể được cấp cho các nhà sản xuất không khắc phục được tất cả các lỗi không phù hợp đã được xác định trong quá trình kiểm tra. Việc cấp chứng nhận tự động đồng nghĩa với việc cấp quyền sử dụng các biểu tượng chứng nhận (Biểu tượng của Ủy ban EU và biểu tượng của A CERT). Cơ quan Kiểm soát giám sát việc ghi nhãn các sản phẩm hữu cơ được chứng nhận và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ chỉ dẫn nào khác được ghi trên nhãn, mà các yêu cầu pháp luật chung được áp dụng.

Ủy ban Kiểm soát Liêm chính giám sát việc cấp chứng nhận đúng quy trình .

C. Kiểm tra giám sát :

Sau khi được cấp chứng nhận CERT tiến hành giám sát kiểm toán TRONG đặt hàng để bảo vệ cái liên tục sự hài lòng của cái yêu cầu của cái Quy định và xác minh cái tuân thủ được chứng nhận của nhà điều hành các hoạt động liên quan đến hữu cơ sản xuất, chuẩn bị hoặc nhập khẩu từ thứ ba các quốc gia .

Việc giám sát bao gồm :

1) Hàng năm Kiểm tra :

Các cuộc kiểm tra được thực hiện theo yêu cầu của Quy định (EU) 848/2018 ít nhất một lần mỗi năm và trong mọi trường hợp phải nằm trong mùa vụ hiện tại của các loài cây trồng để sản xuất nông sản ; trong năm chăn nuôi đối với sản xuất động vật; và trong mùa chuẩn bị hiện tại đối với các nhà điều hành chuẩn bị. Trong trường hợp kiểm toán được thông báo trước, ngày kiểm toán sẽ được ghi rõ. được quyết định sau khi tham khảo ý kiến. với người điều hành. Trong bất kỳ trường hợp việc kiểm tra phải Việc kiểm tra phải được tiến hành trong vòng 5 ngày kể từ ngày kiểm tra ban đầu. Thông báo cho người vận hành bởi Cơ quan Kiểm soát. Đội kiểm

tra tiến hành kiểm tra thể chất toàn diện Người điều hành; kiểm tra chứng từ kế toán của người điều hành; và có thể thực hiện lấy mẫu theo Quy định (EU) 2018/848.

Nhìn chung, tất cả các nhà điều hành và nhóm nhà điều hành, ngoại trừ những nhà điều hành được đề cập trong Điều 34(2) và 35(8) của Quy định (EU) 2018/848, phải chịu sự xác minh tuân thủ ít nhất một lần một năm. Việc xác minh tuân thủ phải bao gồm kiểm tra thực tế tại chỗ.

Khoảng thời gian giữa hai lần kiểm tra thực địa không được vượt quá 24 tháng chỉ khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Các cuộc kiểm tra trước đây đối với nhà điều hành hoặc nhóm nhà điều hành liên quan không phát hiện bất kỳ sự không tuân thủ nào ảnh hưởng đến tính toàn vẹn của sản phẩm hữu cơ hoặc sản phẩm đang trong quá trình chuyển hóa trong ít nhất ba năm liên tiếp; và
- Người vận hành hoặc nhóm người vận hành có liên quan đã được đánh giá dựa trên các yếu tố được đề cập trong Điều 38(2) của Quy định (EU) 2018/848 và trong Điều 9 của Quy định (EU) 2017/625 là có khả năng không tuân thủ thấp.

2) Kiểm tra bổ sung :

Việc lựa chọn các đơn vị vận hành phải trải qua các cuộc kiểm tra đột xuất hàng năm sẽ dựa trên phân tích rủi ro do Cơ quan Kiểm soát lập kế hoạch và các cuộc kiểm tra được lên kế hoạch theo các tiêu chí xác định mức độ rủi ro. Cơ quan Kiểm soát phải đảm bảo rằng mỗi năm Việc kiểm tra bổ sung đối với ít nhất 10% tổng số nhà điều hành đã đăng ký sẽ được thực hiện ngẫu nhiên theo Quy định (EU) 2018/848 và Quy định (EU) 2021/279. Lý do cho việc kiểm tra bổ sung có thể là... bất kỳ thông tin nào điều đó làm dấy lên nghi ngờ về cái không hiệu quả áp dụng các yêu cầu của Quy định qua một nhà điều hành, hoặc trong trường hợp có nguy cơ thay thế sản phẩm hữu cơ với các sản phẩm không được sản xuất, chuẩn bị hoặc nhập khẩu từ thứ ba các quốc gia theo Quy định (EU) 2018/848 và khung pháp lý liên quan, như hiện hành. Ngoài ra, 10% tổng số cuộc kiểm tra được thực hiện hàng năm sẽ là kiểm tra đột xuất. Các cuộc kiểm tra loại này được thực hiện mà không cần thông báo trước cho nhà điều hành.

3) Lấy mẫu:

Cơ quan kiểm soát thực hiện hàng năm lấy mẫu cho phần trăm của tất cả các nhà điều hành với sản phẩm được chứng nhận phù hợp với Quy định (EU) 2018/848, Quy định (EU) 2021/1698 và Quy định (EU) 2021/279. Tại mỗi Việc lấy mẫu nhân viên của Cơ quan Kiểm soát được thực hiện. lấy mẫu và gửi đến A CERT. Cơ quan kiểm soát sau đó chuyển tiếp vật mẫu để phân tích trong được công nhận

phòng thí nghiệm được ký hợp đồng với A CERT. Vì lợi ích xác minh kết quả Các mẫu đối chứng được lưu giữ tại phòng thí nghiệm để... tối đa 30 ngày. Chính xác thời gian phụ thuộc vào cái loại mẫu Và Các chất liên quan cần được phân tích. Trong tất cả các cuộc kiểm tra, đội kiểm tra sẽ lấy mẫu để... phân tích trong trường hợp nghi ngờ liên quan đến việc sử dụng các sản phẩm không được phép hoặc khả năng xảy ra sự ô nhiễm do các sản phẩm không được phép sử dụng. Trong những trường hợp này, số lượng mẫu tối thiểu (5% tổng số người vận hành) cần lấy và phân tích không áp dụng.

4) Trong trường hợp giám sát các vi phạm trong quá trình kiểm tra giám sát, tùy thuộc vào mức độ và phạm vi của chúng. mức độ nghiêm trọng, người vận hành phải thực hiện các hành động khắc phục trong phạm vi được chỉ định khung thời gian đã đặt Tham khảo ý kiến của Cơ quan Kiểm soát. Biện pháp khắc phục các biện pháp sẽ được xem xét lại. do Cơ quan Kiểm soát. Trong trường hợp này Có thể tiến hành kiểm tra bổ sung. Nếu như cái người vận hành thất bại ĐẾN phương thuốc cái không tuân thủ ở trong cái đồng ý thời gian, cái này có thể dẫn đến lệnh trừng phạt thực thi.

Cơ quan kiểm soát tiến hành kiểm tra định kỳ hàng năm và đột xuất dựa trên phân tích rủi ro tổng quát ở tất cả các giai đoạn sản xuất, chuẩn bị và phân phối, có tính đến ít nhất các tiêu chí sau (Điều 38 của Quy định (EU) 2018/848):

a) Loại, kích thước và cấu trúc của các toán tử và nhóm toán tử;

b) khoảng thời gian mà các nhà điều hành và nhóm nhà điều hành đã tham gia vào quá trình sản xuất, chế biến và phân phối sản phẩm hữu cơ;

c) Kết quả của các cuộc kiểm tra được thực hiện theo Điều này;

d) thời điểm thích hợp cho các hoạt động được thực hiện;

e) Các loại sản phẩm;

f) Loại, số lượng và giá trị sản phẩm cũng như sự phát triển của chúng theo thời gian;

g) Khả năng trộn lẫn sản phẩm hoặc nhiễm bẩn bởi các sản phẩm hoặc chất không được phép;

h) việc áp dụng các ngoại lệ hoặc miễn trừ đối với các quy tắc bởi các nhà điều hành và nhóm nhà điều hành;

(i) các điểm quan trọng dẫn đến vi phạm và khả năng vi phạm ở mọi giai đoạn sản xuất, chuẩn bị và phân phối;

(j) các hoạt động thầu phụ.

Điều 5

Chuyển đổi

1. Các sản phẩm được sản xuất trong giai đoạn chuyển đổi không được phép bán ra thị trường dưới dạng sản phẩm hữu cơ hoặc sản phẩm đang trong quá trình chuyển đổi.

Tuy nhiên, các sản phẩm sau đây được sản xuất trong giai đoạn chuyển đổi và tuân thủ khoản 1 Điều 10 của Quy định (EU) 2018/848 có thể được bán ra thị trường dưới dạng sản phẩm đang trong quá trình chuyển đổi:

- (a) vật liệu sinh sản thực vật, với điều kiện đã tuân thủ thời gian chuyển đổi ít nhất 12 tháng;
 - (b) các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc thực vật và các sản phẩm thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc thực vật, với điều kiện sản phẩm chỉ chứa một thành phần cây trồng nông nghiệp và phải tuân thủ thời gian chuyển đổi ít nhất 12 tháng trước khi thu hoạch.
2. Thời gian chuyển đổi của một trang trại đã bắt đầu sản xuất hữu cơ sẽ bắt đầu sớm nhất khi người điều hành đã ký Thỏa thuận Chứng nhận với A CERT và đưa trang trại của mình vào hệ thống kiểm soát theo Quy định (EU) 2018/848.
 - i. Trong suốt thời gian chuyển đổi, tất cả các quy tắc được quy định trong Quy định (EU) 2018/848 đều được áp dụng;
 - ii. Để cây trồng và sản phẩm từ cây trồng được coi là sản phẩm hữu cơ, các quy định về sản xuất được nêu trong Quy chế này phải được áp dụng đối với các thửa đất trong thời gian chuyển đổi ít nhất hai năm trước khi gieo trồng, hoặc, trong trường hợp đồng cỏ hoặc cây thức ăn gia súc lâu năm, trong thời gian ít nhất hai năm trước khi sử dụng làm thức ăn hữu cơ, hoặc, trong trường hợp cây trồng lâu năm khác ngoài cây thức ăn gia súc, trong thời gian ít nhất ba năm trước khi thu hoạch sản phẩm hữu cơ đầu tiên.

3. CERT có thể quyết định công nhận hồi tố bất kỳ khoảng thời gian nào trước đó mà các thửa đất nông trại là khu vực tự nhiên hoặc nông nghiệp không được xử lý bằng các sản phẩm không được phép sử dụng trong sản xuất hữu cơ là một phần của giai đoạn chuyển đổi. Khoảng thời gian này chỉ có thể được xem xét hồi tố khi có bằng chứng thỏa đáng được đệ trình lên CERT chứng minh rằng các điều kiện đã được đáp ứng trong thời gian ít nhất ba năm.

4. Để xác định thời kỳ chuyển đổi nêu trên, cần phải đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

- i. CERT chỉ xem xét các đơn xin công nhận hồi tố thời kỳ chuyển đổi nếu nhà điều hành nộp bản tuyên bố bằng văn bản yêu cầu như vậy. Trong trường hợp này, gánh nặng chứng minh thuộc về nhà điều hành.
- ii. CERT không có nghĩa vụ công nhận bất kỳ khoảng thời gian nào ngay

trước ngày bắt đầu giai đoạn chuyển đổi nếu người nộp đơn không cung cấp được bằng chứng thỏa đáng.

- iii. Trong trường hợp người vận hành đã đăng ký trong hệ thống kiểm soát yêu cầu công nhận hồi tố bất kỳ khoảng thời gian nào trước đó như một phần của giai đoạn chuyển đổi, yêu cầu được gửi theo lô tới A CERT và phải kèm theo các tài liệu liên quan, như được mô tả trong Quy định (EC) 2020/464.

Sau khi đánh giá yêu cầu và nếu đồng ý, Cơ quan kiểm soát sẽ cấp giấy chứng nhận công nhận hồi tố tương ứng.

5. CERT có thể quyết định, trong một số trường hợp, khi đất hoặc một hoặc nhiều thửa đất bị ô nhiễm bởi các sản phẩm hoặc chất không được phép sử dụng trong sản xuất hữu cơ, kéo dài thời gian chuyển đổi cho đất hoặc các thửa đất liên quan vượt quá thời gian được đề cập trong đoạn 1(ii) đối với các thửa đất đã được chuyển đổi sang hoặc đang trong quá trình chuyển đổi sang canh tác hữu cơ, và được xử lý bằng sản phẩm không được phép sử dụng trong sản xuất hữu cơ. Trong trường hợp này, thời gian chuyển đổi sẽ được quyết định dựa trên các yếu tố sau:

- i. Quá trình phân hủy sản phẩm liên quan phải đảm bảo, vào cuối thời kỳ chuyển đổi, lượng dư lượng còn lại trong đất và, trong trường hợp cây trồng lâu năm, trong cây trồng là không đáng kể;
- ii. Vụ thu hoạch sau khi xử lý có thể không được bán theo quy định về phương pháp sản xuất hữu cơ. CERT sẽ thông báo cho các Cơ quan Kiểm soát khác hoạt động tại Quốc gia thứ ba cụ thể và Ủy ban Châu Âu về quyết định yêu cầu các biện pháp bắt buộc.

Điều 6

Sản xuất song song

1. Người vận hành sản xuất cây trồng có thể vận hành các đơn vị sản xuất hữu cơ và phi hữu cơ trong cùng một khu vực, chỉ đối với các loại cây lâu năm, cần thời gian canh tác ít nhất ba năm, các giống cây khó phân biệt và chỉ khi đáp ứng các điều kiện sau:

- i. Việc sản xuất được đề cập là một phần của kế hoạch chuyển đổi mà nhà sản xuất đã cam kết chắc chắn và quy định việc bắt đầu chuyển đổi phần diện tích cuối cùng sang sản xuất hữu cơ trong thời gian ngắn nhất có thể, nhưng trong mọi trường hợp không được vượt quá năm năm;
- ii. Các biện pháp thích hợp đã được thực hiện để đảm bảo sự tách biệt vĩnh viễn các sản phẩm thu được từ mỗi đơn vị liên quan;

- iii. CERT được thông báo về thời điểm thu hoạch từng sản phẩm liên quan ít nhất 48 giờ trước đó;
 - iv. Sau khi hoàn tất thu hoạch, nhà sản xuất thông báo cho A CERT về số lượng chính xác sản lượng thu hoạch trên từng đơn vị liên quan và các biện pháp được áp dụng để phân loại sản phẩm;
 - v. Kế hoạch chuyển đổi và các biện pháp kiểm soát được đề cập trong Quy định (EU) 2018/848 và Quy định (EU) 2021/1698 đã được A CERT phê duyệt; sự phê duyệt này sẽ được xác nhận hàng năm sau khi bắt đầu kế hoạch chuyển đổi;
2. Ngoài các nhà sản xuất, các điều kiện nêu trên cũng có thể được áp dụng:
- i. trong trường hợp các khu vực dành cho nghiên cứu nông nghiệp hoặc giáo dục chính quy đã được thỏa thuận với A CERT;
 - ii. trong trường hợp sản xuất hạt giống, vật liệu nhân giống vô tính và cây con và
 - iii. trong trường hợp đồng cỏ chỉ được sử dụng để chăn thả gia súc.

Điều 7

Giấy phép sử dụng vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ

1. Đối với việc sản xuất cây trồng và các sản phẩm từ cây trồng khác ngoài vật liệu sinh sản thực vật, chỉ được sử dụng vật liệu sinh sản thực vật hữu cơ.

2. Để có được vật liệu sinh sản thực vật hữu cơ dùng cho việc sản xuất các sản phẩm khác ngoài vật liệu sinh sản thực vật, cây mẹ và, nếu có liên quan, các cây khác dự định sản xuất vật liệu sinh sản thực vật phải được sản xuất theo Quy định (EU) 2018/848 trong ít nhất một thế hệ, hoặc, trong trường hợp cây trồng lâu năm, trong ít nhất một thế hệ trong hai mùa vụ.

3. CERT có thể cho phép các nhà sản xuất vật liệu sinh sản thực vật để sử dụng trong sản xuất hữu cơ sử dụng vật liệu sinh sản thực vật không hữu cơ, khi cây mẹ hoặc, nếu có liên quan, các cây khác dùng để sản xuất vật liệu sinh sản thực vật và được sản xuất theo quy định tại khoản 2 Điều này không có đủ số lượng hoặc chất lượng, và đưa vật liệu đó ra thị trường để sử dụng trong sản xuất hữu cơ với điều kiện đáp ứng các điều kiện sau:

(a) vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ được sử dụng không được xử lý sau thu hoạch bằng các sản phẩm bảo vệ thực vật khác với những sản phẩm được phép theo Điều 24(1) của Quy định (EU) 2018/848, trừ khi việc xử lý hóa học đã được quy định theo Quy định (EU) 2016/2031 cho mục đích kiểm dịch thực vật bởi các cơ quan có thẩm quyền của Quốc gia thành viên liên quan đối với tất cả các giống và vật liệu không đồng nhất của một loài nhất định trong khu vực mà vật liệu sinh sản thực vật sẽ được sử dụng. Trường hợp sử dụng vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ được xử lý bằng phương pháp xử lý hóa học theo quy định như vậy, thửa đất nơi vật liệu sinh sản thực vật được xử lý đang phát triển sẽ phải tuân theo, nếu

thích hợp, một thời kỳ chuyển đổi như được quy định trong điểm 1.7.3 và 1.7.4 của Phần I Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848;

(b) vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ được sử dụng không phải là cây con của các loài có chu kỳ canh tác hoàn thành trong một mùa vụ, từ khi cấy cây con đến khi thu hoạch sản phẩm đầu tiên;

(c) vật liệu sinh sản thực vật được trồng tuân thủ tất cả các yêu cầu sản xuất thực vật hữu cơ có liên quan khác;

(d) phải xin phép sử dụng vật liệu sinh sản thực vật không hữu cơ trước khi gieo trồng vật liệu đó;

(e) cơ quan có thẩm quyền, cơ quan kiểm soát hoặc cơ quan chịu trách nhiệm cấp phép chỉ được cấp phép cho từng người dùng và cho một mùa vụ tại một thời điểm, và phải liệt kê số lượng vật liệu sinh sản thực vật được phép;

(f) Ngoại lệ so với điểm (e), các cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia thành viên có thể hàng năm cấp phép chung cho việc sử dụng một loài, phân loài hoặc giống vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ nhất định và công khai danh sách các loài, phân loài hoặc giống đó, đồng thời cập nhật danh sách này hàng năm. Trong trường hợp đó, các cơ quan có thẩm quyền phải liệt kê số lượng vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ được phép sử dụng;

(g) Các giấy phép được cấp theo đoạn này sẽ hết hiệu lực vào ngày 31 tháng 12 năm 2036.

4. Ngoại lệ so với khoản 1 Điều này, các nhà điều hành ở nước thứ ba có thể sử dụng vật liệu sinh sản thực vật đang trong quá trình chuyển đổi theo Điều 5(1), tiểu khoản thứ hai, điểm (a), hoặc vật liệu sinh sản thực vật được cho phép theo khoản 3 Điều này khi có lý do chính đáng để cho rằng vật liệu sinh sản thực vật hữu cơ không có sẵn với chất lượng hoặc số lượng đủ trong lãnh thổ của nước thứ ba nơi nhà điều hành đặt trụ sở.

Không ảnh hưởng đến các quy định quốc gia có liên quan, các nhà điều hành ở các nước thứ ba có thể sử dụng cả vật liệu sinh sản thực vật hữu cơ và đang trong quá trình chuyển đổi thu được từ trang trại của chính họ.

CERT có thể cho phép các nhà điều hành ở nước thứ ba sử dụng vật liệu sinh sản thực vật không hữu cơ trong đơn vị sản xuất hữu cơ, khi vật liệu sinh sản thực vật hữu cơ hoặc đang trong quá trình chuyển đổi hoặc vật liệu sinh sản thực vật được cho phép theo khoản 3 Điều này không có đủ chất lượng hoặc số lượng trên lãnh thổ của nước thứ ba nơi nhà điều hành đặt trụ sở, theo các điều kiện quy định tại các khoản 5, 6, 7 và 8 Điều này.

5. Vật liệu sinh sản thực vật không hữu cơ không được xử lý sau khi thu hoạch bằng các sản phẩm bảo vệ thực vật khác với những sản phẩm được phép xử lý vật liệu sinh sản thực vật theo Điều 24(1) của Quy định (EU) 2018/848, trừ khi việc xử lý hóa học đã được quy định theo Quy định (EU) 2016/2031 cho mục đích kiểm dịch thực vật bởi các cơ quan có thẩm quyền của quốc gia thành viên liên quan đối với tất cả các giống và vật liệu không đồng nhất của một loài nhất định trong khu vực mà vật liệu sinh sản thực vật sẽ được sử dụng.

Trường hợp sử dụng vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ được xử lý bằng phương pháp xử lý hóa học theo quy định nêu tại đoạn đầu tiên, thửa đất trồng vật liệu sinh sản thực vật đã xử lý đó sẽ phải tuân theo, nếu phù hợp, thời gian chuyển đổi như

quy định tại điểm 1.7.3 và 1.7.4 của Phần I Phụ lục II Quy định (EU) 2018/848.

6. Phải được sự cho phép sử dụng vật liệu sinh sản thực vật không hữu cơ trước khi gieo trồng.

7. Giấy phép sử dụng vật liệu nhân giống thực vật phi hữu cơ được cấp cho từng người sử dụng trong một mùa vụ, và cơ quan có thẩm quyền, cơ quan kiểm soát hoặc tổ chức chịu trách nhiệm cấp phép phải lập danh sách số lượng vật liệu nhân giống thực vật được phép sử dụng.

8. Cơ quan có thẩm quyền không được phép sử dụng cây giống không hữu cơ trong trường hợp cây giống thuộc các loài có chu kỳ canh tác hoàn thành trong một mùa vụ, từ khi cấy cây con đến khi thu hoạch sản phẩm đầu tiên.

9. Trước khi cấp phép sử dụng vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ như quy định tại khoản 2 Điều này, CERT phải đánh giá các thông tin sau và lập luận chứng minh cho từng trường hợp ngoại lệ được cấp:

- (a) Tên khoa học và tên thông dụng (tên thông dụng và tên Latinh);
- (b) đa dạng;
- (c) tổng trọng lượng hạt giống hoặc số lượng cây liên quan;
- (d) sự sẵn có của vật liệu sinh sản thực vật hữu cơ hoặc đang trong quá trình chuyển đổi;
- (e) tài liệu hoặc tuyên bố từ nhà điều hành chứng minh rằng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Điều này đã được đáp ứng.

Đối với mỗi giấy phép sử dụng vật liệu sinh sản thực vật phi hữu cơ như quy định tại khoản 2 Điều này, CERT phải đưa thông tin liên quan vào báo cáo thường niên được đề cập tại Điều 4 của Quy định 2021/1698.

Điều 8

Hoàn cảnh thảm khốc

CERT có thể ủy quyền trên cơ sở tạm thời. việc sử dụng sulfur dioxide đến hàm lượng tối đa được quy định theo Phụ lục IB của Quy định (EC) số 606/2009 nếu điều kiện khí hậu đặc biệt của một năm thu hoạch nhất định làm suy giảm tình trạng vệ sinh của nho hữu cơ trong một khu vực địa lý cụ thể ở một nước thứ ba, do bị tấn công nghiêm trọng bởi vi khuẩn hoặc nấm, buộc nhà sản xuất rượu phải sử dụng nhiều sulfur dioxide hơn so với những năm trước để thu được sản phẩm cuối cùng tương đương.

Đối với mục đích của các quy tắc sản xuất đặc biệt được đề cập trong Điều 22(1) và Điều 45(3) của Quy định (EU) 2018/848, để một tình huống đủ điều kiện là hoàn cảnh thảm khốc phát sinh từ 'sự kiện khí hậu bất lợi', 'dịch bệnh động vật', Đối với các "sự cố môi trường", "thảm họa thiên nhiên" hoặc "sự kiện thảm khốc", cũng như bất kỳ tình huống nào tương tự, CERT có thể công nhận một tình huống là thảm họa dựa trên tuyên bố do các cơ quan có thẩm quyền của quốc gia thứ ba nơi xảy ra tình huống đó đưa ra, nếu có. Nếu không có tuyên bố như vậy, bất kỳ sự công nhận nào của CERT sẽ dựa trên dữ liệu do các tổ chức

chính thức cung cấp để chứng minh tính chất thảm khốc của tình huống.

Sau khi được A CERT chấp thuận, các nhà khai thác riêng lẻ phải lưu giữ bằng chứng tài liệu về việc sử dụng các ngoại lệ nêu trên. A CERT sẽ thông báo cho tất cả các cơ quan kiểm soát khác được công nhận cho mục đích tuân thủ theo Quy định (EU) 2018/848 tại quốc gia thứ ba tương ứng và Ủy ban về các ngoại lệ mà họ đã cấp theo các điều khoản của điều này.

Điều 9

Ghi nhãn - Chỉ định bắt buộc

Trong trường hợp sử dụng các thuật ngữ đề cập đến phương pháp sản xuất hữu cơ:

- (a) Mã số của CERT tùy thuộc vào Quốc gia thứ ba mà người nộp đơn đang hoạt động cũng phải xuất hiện trên nhãn;
- (b) Biểu tượng sản xuất hữu cơ của Liên minh Châu Âu đối với thực phẩm đóng gói sẵn cũng có thể xuất hiện trên bao bì;
- (c) Trường hợp sử dụng logo Cộng đồng, phải có thông tin về nơi canh tác các nguyên liệu nông nghiệp cấu thành sản phẩm, cùng nằm trong phạm vi hiển thị với logo và phải có một trong các hình thức sau, tùy thuộc vào trường hợp cụ thể:

- i. 'Nông nghiệp ngoài EU', trong đó nguyên liệu nông nghiệp được canh tác ở các nước thứ ba.
- ii. 'Nông nghiệp EU/ngoài EU', trong đó một phần nguyên liệu nông nghiệp được canh tác trong Cộng đồng và một phần được canh tác ở một quốc gia thứ ba.

Chỉ dẫn "EU" hoặc "không thuộc EU" nêu trên có thể được thay thế hoặc bổ sung bằng tên quốc gia trong trường hợp tất cả nguyên liệu nông nghiệp cấu thành sản phẩm đều được canh tác tại quốc gia đó.

Đối với chỉ dẫn "EU" hoặc "không thuộc EU" nêu trên, một lượng nhỏ nguyên liệu theo trọng lượng có thể được bỏ qua với điều kiện tổng lượng nguyên liệu bị bỏ qua không vượt quá 2% tổng lượng nguyên liệu thô có nguồn gốc nông nghiệp theo trọng lượng.

Việc ghi chú "EU" hoặc "không thuộc EU" nêu trên không được sử dụng màu sắc, kích thước và kiểu chữ nổi bật hơn so với mô tả sản phẩm.

Các chỉ dẫn về phương pháp sản xuất hữu cơ phải được đánh dấu ở vị trí dễ thấy, rõ ràng và không thể tẩy xóa.

Điều 10

Các quốc gia thứ ba, mã số và danh mục sản phẩm

CERT đã được Ủy ban Châu Âu cấp các mã số sau cho các nước thứ ba, được công nhận là cơ quan kiểm soát nhằm mục đích tuân thủ, theo Quy định (EU) 2018/848.

Quốc gia thứ ba	Mã số	Danh mục sản phẩm						
		MỘT	B	C	D	E	F	G
-	-	-	-	-	-	-	-	-

* Các chữ cái trong các danh mục sản phẩm ở trên đại diện cho những loại sản phẩm sau:

A - thực vật và sản phẩm thực vật chưa qua chế biến, bao gồm hạt giống và các vật liệu sinh sản thực vật khác;

B - gia súc và các sản phẩm gia súc chưa qua chế biến;

C - tảo và các sản phẩm nuôi trồng thủy sản chưa qua chế biến;

D - các sản phẩm nông nghiệp chế biến, bao gồm các sản phẩm nuôi trồng thủy sản, dùng làm thực phẩm;

Nguồn cấp dữ liệu điện tử;

F - rượu vang;

G - các sản phẩm khác được liệt kê trong Phụ lục I của Quy định này hoặc không thuộc các danh mục trước đó.

Điều 11

Danh sách các nhà điều hành được chứng nhận

A-CERT duy trì danh sách tất cả các nhà điều hành thuộc hệ thống kiểm soát ở các nước thứ ba trên trang web của mình (www.a-cert.org). Danh sách này có thể được tìm thấy cùng với điểm liên hệ, nơi cung cấp thông tin dễ dàng về tình trạng chứng nhận của tất cả các nhà điều hành. Danh sách bao gồm tất cả các loại sản phẩm liên quan, cũng như tất cả các nhà điều hành và sản phẩm bị đình chỉ hoặc bị thu hồi chứng nhận. Tất cả thông tin đều có sẵn cho bất kỳ bên nào quan tâm.

Điều 12

Giấy chứng nhận

CERT sẽ cấp chứng chỉ cho bất kỳ nhà điều hành nào thuộc phạm vi kiểm soát của mình và đáp ứng các yêu cầu quy định trong Quy định (EU) 2018/848 và Quy định (EU) 2021/1006 trong phạm vi hoạt động của mình. Bằng chứng tài liệu cho phép xác định nhà điều hành và loại hoặc phạm vi sản phẩm cũng như thời hạn hiệu lực.

- Tất cả các nhà điều hành phải xác minh các chứng từ của nhà cung cấp.
- Hình thức của bằng chứng tài liệu đã được lập theo Phụ lục VI của Quy định (EU) 2018/848.

Điều 13

Truyền thông - Trao đổi thông tin

CERT sẽ trao đổi thông tin liên quan về kết quả kiểm soát của mình với Ủy ban, các cơ quan kiểm soát khác và các tổ chức kiểm soát ở nước thứ ba. Cơ quan kiểm định và các quốc gia thành viên, theo bất kỳ yêu cầu nào được chứng minh hợp lệ bởi sự cần thiết phải đảm bảo rằng sản phẩm đã được sản xuất theo Quy định (EU) 2018/848 và Quy định (EU) 2021/1698.

CERT cũng có thể tự mình trao đổi thông tin đó với các cơ quan kiểm soát được công nhận khác.

CERT đã thiết lập các quy trình được ghi chép lại để cho phép trao đổi thông tin với Ủy ban, các cơ quan kiểm soát và các tổ chức kiểm soát ở nước thứ ba, cơ quan công nhận và các quốc gia thành viên, bao gồm cả các quy trình trao đổi thông tin nhằm mục đích xác minh bằng chứng tài liệu.

Điều 14

Công bố thông tin

A CERT công bố cho công chúng danh sách cập nhật các nhà điều hành thuộc hệ thống kiểm soát tại các nước thứ ba. Danh sách này bao gồm các bằng chứng tài liệu cập nhật liên quan đến từng nhà điều hành, cho biết tình trạng chứng nhận và các loại sản phẩm liên quan. Danh sách cũng cung cấp điểm liên hệ để tìm thông tin về các nhà điều hành và sản phẩm bị đình chỉ hoặc thu hồi chứng nhận. Tất cả thông tin có thể được tìm thấy trên trang web chính thức của tổ chức (www.a-cert.org).

Điều 15

Các biện pháp xử lý trong trường hợp không tuân thủ

- Trong trường hợp không tuân thủ, CERT sẽ ngay lập tức thông báo cho các cơ quan kiểm soát khác, các cơ quan chức năng và Ủy ban Châu Âu về bất kỳ biện pháp nào mà họ đã áp dụng. Mức độ thông báo sẽ phụ thuộc vào mức độ nghiêm trọng và phạm vi của sự bất thường hoặc vi phạm được phát hiện.
- CERT sẽ thực hiện mọi biện pháp và chế tài cần thiết để ngăn chặn việc sử dụng gian lận các chỉ dẫn về sản xuất hữu cơ và việc sử dụng logo của Cộng đồng Châu Âu theo Quy định (EU) 2018/848, tại các Quốc gia thứ ba mà CERT hoạt động nhằm mục đích tuân thủ, theo Quy định (EU) 2018/848 và các Quy định thực thi và ủy quyền tương ứng của Ủy ban.
- CERT có thể tự mình yêu cầu thêm bất kỳ thông tin nào khác về các bất thường hoặc vi phạm.
- Trong trường hợp phát hiện sai phạm hoặc vi phạm liên quan đến các sản phẩm thuộc quyền kiểm soát của các cơ quan hoặc tổ chức kiểm soát khác, A CERT cũng phải thông báo ngay lập tức cho các cơ quan hoặc tổ chức đó.
- CERT đã xây dựng và thông qua một danh mục liệt kê tất cả các hành vi vi phạm và sai phạm ảnh hưởng đến tình trạng hữu cơ của sản phẩm, cùng với các biện pháp tương ứng cần được áp dụng trong trường hợp vi phạm hoặc sai phạm của các nhà sản xuất thuộc hệ thống kiểm soát, những người tham gia vào sản xuất hữu cơ.

Điều 16

Các thành phần thực phẩm không hữu cơ có nguồn gốc nông nghiệp

Trường hợp một thành phần phi hữu cơ có nguồn gốc nông nghiệp không nằm trong danh sách các

thành phần phi hữu cơ của Ủy ban EU theo Điều 24 và 25 của Quy định (EU) 2018/848 và các Quy định thực thi và ủy quyền tương ứng của Ủy ban, thì thành phần đó không được sử dụng để chế biến các sản phẩm hữu cơ.

Trong trường hợp nguyên liệu này được sản xuất bằng phương pháp sản xuất hữu cơ theo Quy định (EU) 2018/848 và các Quy định thực thi và ủy quyền tương ứng của Ủy ban tại quốc gia thứ ba tương ứng, nhà sản xuất phải sử dụng nguyên liệu được sản xuất hữu cơ ngay cả khi sản phẩm đó nằm trong danh sách các nguyên liệu không hữu cơ của Ủy ban EU theo Điều 24 và 25 của Quy định (EU) 2018/848 và các Quy định thực thi và ủy quyền tương ứng của Ủy ban. Nhà sản xuất phải thông báo cho CERT trước khi sử dụng nguyên liệu không hữu cơ.

CERT phải thông báo ngay lập tức cho Ủy ban, các quốc gia thành viên, các cơ quan công nhận và các cơ quan kiểm soát khác được công nhận theo Điều 46(1) của Quy định (EU) 2018/848 về bất kỳ giấy phép tạm thời nào được cấp cho việc sử dụng các nguyên liệu nông nghiệp không hữu cơ để chế biến thực phẩm hữu cơ theo Điều 25(4) của Quy định đó. Thông báo đó phải bao gồm lý do, được trình bày trong mẫu chuyên dụng do Ủy ban cung cấp, rằng giấy phép đó đã được cấp theo Điều 25(1) của Quy định (EU) 2018/848.

Điều 17

Các hợp chất đồng và ứng dụng của chúng trong nông nghiệp hữu cơ

Các hợp chất đồng dưới dạng: đồng hydroxit, đồng oxyclorua, đồng oxit, hỗn hợp Bordeaux và đồng sunfat tribasic như được mô tả trong Quy định (EU) 2018/848 chỉ được sử dụng trong sản xuất cây trồng hữu cơ làm chất diệt khuẩn và diệt nấm với giới hạn tối đa 6 kg đồng/ha/năm. Chỉ trong trường hợp cây trồng lâu năm, người vận hành có thể được miễn trừ và vượt quá giới hạn 6 kg trong một năm nhất định, với điều kiện lượng trung bình thực tế sử dụng trong thời gian 5 năm bao gồm năm đó và bốn năm trước đó không vượt quá 6 kg. Trước khi tận dụng sự miễn trừ này, người vận hành phải thông báo chi tiết cho A CERT, cung cấp bằng chứng về sự cần thiết phải vượt quá giới hạn 6 kg trong năm đó và chỉ được thực hiện nếu A CERT ban hành thông báo bằng văn bản chấp thuận.

Cần thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro để bảo vệ nguồn nước và các sinh vật không phải mục tiêu, chẳng hạn như vùng đệm.

Điều 18

Khiếu nại - Kháng cáo

quyền phản đối và kháng cáo nếu và khi họ có thể chứng minh tính hợp pháp của quyền lợi của mình.

Việc khiếu nại có thể được đưa ra đối với nhân viên của Cơ quan Kiểm soát hoặc đối với kết quả lấy mẫu và có thể được gửi bằng mẫu đơn thích hợp do Cơ quan Kiểm soát cung cấp cho mục đích này. Việc gửi khiếu nại được coi là hợp lệ nếu được thực hiện bởi người vận hành được kiểm tra trong quá trình thực hiện hành vi, hoặc sau khi thông báo

cho người vận hành về kết quả phân tích hóa học của các mẫu. Đối với bên thứ ba, thời gian gửi khiếu nại do Tổng Giám đốc quyết định và nếu được chứng minh là có lợi ích chính đáng và được Cơ quan Kiểm soát xác định, thì sẽ được chuyển đến Ủy ban có thẩm quyền.

Đơn kháng cáo có thể liên quan đến quyết định của một cơ quan thuộc Cơ quan Kiểm soát và có thể được nộp bằng tài liệu được chỉ định cho mục đích này. Việc nộp đơn được coi là hợp lệ khi được thực hiện trong vòng năm (5) ngày làm việc kể từ ngày thông báo quyết định cho nhà điều hành.

Ủy ban Khiếu nại và Kháng cáo sẽ họp trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại/kháng cáo. Người khiếu nại sẽ được Cơ quan Kiểm soát thông báo bằng văn bản về ngày xem xét và có thể yêu cầu tham gia cuộc họp. Nếu yêu cầu được Tổng Giám đốc chấp thuận, thì người vận hành có thể tham gia cuộc họp và ứng hộ khiếu nại/kháng cáo đã nộp. Cho đến khi Ủy ban đưa ra quyết định, quyết định bị kháng cáo và bất kỳ biện pháp tạm thời nào khác đã được đệ trình vẫn có hiệu lực. Ủy ban có thể yêu cầu các bên làm rõ thêm nếu cần thiết hoặc yêu cầu sự tham gia của các chuyên gia để điều tra vụ việc. Ủy ban phải đưa ra quyết định trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại/kháng cáo và thông báo cho người khiếu nại/người nộp đơn về quyết định đó.

Điều 19

Quyền và nghĩa vụ của các nhà điều hành được ký hợp đồng với CERT

a. Quyền:

1. Nhà thầu được ký hợp đồng có quyền yêu cầu thay đổi ngày kiểm tra hoặc giám sát trong khoảng thời gian quy định.
2. Nhà thầu được ký hợp đồng có thể yêu cầu thay đổi đội kiểm tra nếu họ có lý do chính đáng để phản đối.
3. Trong quá trình kiểm tra, đại diện của nhà điều hành có thể ghi lại những ý kiến phản đối của mình về việc xác minh và/hoặc các quan sát của nhóm kiểm tra. Đại diện có thể ghi lại những ý kiến phản đối hoặc ý kiến trái chiều của mình vào tất cả các tài liệu mà họ ký trong quá trình kiểm tra.
4. Nhà thầu được ký hợp đồng có thể được thông báo về các tài liệu mà thanh tra viên chính thu thập trong quá trình kiểm tra.
5. Cái nhà điều hành hợp đồng có thể yêu cầu xác minh kết quả của hóa chất phân tích liên quan đến lấy mẫu, trong phạm vi được chỉ định khung thời gian. Trong trường hợp này, các chi phí phát sinh sẽ do nhà thầu ký hợp đồng chi trả.
6. Cái đã ký hợp đồng người vận hành có thể sử dụng cái giả dụ như vậy chứng chỉ vì chuyên nghiệp lý do, cụ thể là kết luận của thỏa thuận, vụ việc của đề nghị, xác nhận của đơn đặt hàng, cho mục đích quảng bá và tiếp thị và cũng trong đặt hàng ĐẾN chứng minh cái đó cái sau phù hợp ĐẾN cái yêu cầu của cái tiêu chuẩn

theo ĐẾN cái mà Nó là đã được chứng nhận .

b. Nghĩa vụ:

Nhà thầu được ký hợp đồng phải :

1. hợp tác theo cách mà tạo điều kiện thuận lợi nhân viên của Cơ quan Kiểm soát bằng thực hiện các biện pháp thích hợp tổ chức các biện pháp liên quan đến quy trình kiểm tra và kiểm tra giám sát . Trong trường hợp người đại diện pháp lý không thể tham dự các cuộc kiểm tra , người sau phải chỉ định Một tiêu biểu Ai sẽ có mặt khắp việc kiểm tra. Nếu việc kiểm tra không thể thực hiện hoặc khó thực hiện bởi mặc định và/hoặc bị cản trở bởi người vận hành, điều này được coi là Việc từ chối kiểm tra và quy trình xử lý vi phạm và các biện pháp xử phạt liên quan sẽ được áp dụng ;
2. Trong quá trình kiểm tra, người vận hành phải cung cấp cho các thanh tra viên và tất cả các quan sát viên có liên quan quyền tiếp cận tất cả các cơ sở sản xuất, cơ sở chế biến, cơ sở lưu trữ, tất cả các tài liệu kế toán và các tài liệu liên quan. Hơn nữa, người vận hành phải cung cấp cho Cơ quan Kiểm soát mọi thông tin cần thiết. được coi là cần thiết vì mục đích kiểm tra;
3. duy trì tất cả Cần có giấy tờ chứng minh điều đó. được chứng nhận các hoạt động TRONG phù hợp với các yêu cầu áp dụng luật pháp quốc gia và châu Âu bao gồm Mã Tốt Nông nghiệp Thực hành;
4. Trong trường hợp không thành công trình diễn lịch trình điều tra trong khung thời gian đã định , do người vận hành , người vận hành là bị buộc tội vì từ chối thực hiện việc kiểm tra. Các biện pháp trừng phạt đã được thực hiện có thẩm quyền. để ghi nhận về vấn đề này , quyết định các biện pháp trừng phạt tương ứng được áp dụng cho theo như nhà điều hành danh sách trừng phạt;
5. người đại diện pháp lý của nhà điều hành hoặc được ủy quyền hợp lệ người phải ký tên trong cuộc kiểm tra tất cả các tài liệu được chỉ ra bởi nhân viên của Cơ quan Kiểm soát . Việc từ chối ký tên được coi là từ chối tiến hành kiểm tra và được gọi là Ủy ban trừng phạt sẽ quyết định việc thi hành các biện pháp trừng phạt;
6. liên tục thực hiện thủ tục của những người được kiểm tra Và hoạt động được chứng nhận, nhằm mục đích tuân thủ liên tục với các quy tắc theo đó Chứng nhận được cấp;
7. hiện biện pháp khắc phục hành động để khắc phục các điểm không phù hợp được xác định trong quá trình việc kiểm tra bởi Cơ quan kiểm soát bên trong được chỉ định khung thời gian. Việc không khắc phục được các điểm không phù hợp trong phạm vi đồng ý khoảng thời gian này cấu thành một lý do để thi hành các biện pháp trừng phạt ;
8. thông báo cái Cơ quan kiểm soát bằng văn bản liên quan đến bất kỳ thay đổi nào mà người vận hành sẽ thực hiện trong

quá trình kiểm tra và chứng nhận. các hoạt động và/hoặc phương pháp sản xuất;

9. thông báo ngay lập tức Cơ quan kiểm soát nếu nó tìm thấy rằng các sản phẩm nó tạo ra, xử lý , nhập khẩu hoặc nhận từ các nhà điều hành khác không đáp ứng các yêu cầu của Quy định (EU) 2018/848 theo đó chúng được chứng nhận;
10. liên quan đến sản phẩm được sản xuất, đã xử lý hoặc được nhập bởi nhà điều hành Và mà Có những nghi ngờ về việc không tuân thủ theo Quy định (EU) 2018/848 . được ghi chép Cần lưu giữ bằng chứng chứng minh rằng các sản phẩm này là sản phẩm thông thường ;
11. t the đã ký hợp đồng phòng khám chịu trách nhiệm để phù hợp sử dụng chứng chỉ Đã được cơ quan kiểm soát tiếp nhận . Người vận hành phải nêu rõ rằng nó nắm giữ chỉ có chứng chỉ vì cái các sản phẩm được đề cập trong các chứng chỉ nói trên và tiếp thị sản phẩm của mình Theo đó. Bất kỳ tài liệu tham khảo nào để được chứng nhận của sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, bao gồm các biểu mẫu , tài liệu quảng cáo và/hoặc quảng cáo phải tuân theo với các yêu cầu của Quy định (EU) 2018/848 ;
12. tình trạng các sản phẩm đó được chứng nhận chỉ liên quan đến phạm vi mà Chứng nhận đã được cấp;
13. không sử dụng chứng nhận theo cách như vậy về mang đến sự ô danh cho Cơ quan Kiểm soát , hoặc bằng bất kỳ cách nào khác có thể được nhận thức bởi Cơ quan Kiểm soát như gây hiểu nhầm;
14. ghi chép lại khiếu nại Và tài liệu các biện pháp được thực hiện để giải quyết khiếu nại. Những bản ghi này phải tuân theo để kiểm tra bởi các thanh tra của Cơ quan Kiểm soát;
15. trong trường hợp đình chỉ hoặc rút tiền của các chứng chỉ, người vận hành phải dừng ngay lập tức sử dụng bất kỳ giấy phép , quảng cáo và bất kỳ tham chiếu nào đến chứng nhận;
16. trong trường hợp Khi thu hồi giấy chứng nhận , nhà điều hành phải trả lại. tất cả các tài liệu gốc được cung cấp chứng chỉ;
17. chấp nhận giấy chứng nhận của Cơ quan Kiểm soát được phát hành cho các nhà điều hành khác;
18. bưu kiện và chuyển giao sản phẩm theo theo Quy định (EU) 2018/848 . Để nhận được sản phẩm từ các nguồn khác các nhà điều hành theo theo Quy định (EU) 2018/848 ;
19. trong trường hợp một nhà thầu phụ của một nhà điều hành được kiểm tra bởi cơ quan kiểm soát khác được công nhận theo Điều 46(1) của Quy định (EU) 2018/848, để cho phép trao đổi thông tin giữa các cơ quan kiểm soát liên quan đến các hoạt động kiểm tra;
20. tuân thủ các điều khoản của Quy định Chứng nhận này và Phụ lục kèm theo Quy định Chứng chỉ liên quan ĐẾN hoạt động của nó;
21. Tuân thủ các yêu cầu chứng nhận và thực hiện bất kỳ thay đổi nào khi được Cơ quan Kiểm soát thông báo;

22. Sản phẩm được chứng nhận phải đáp ứng các yêu cầu của sản phẩm thuộc diện chứng nhận đã được cấp;
23. Cung cấp, trong trường hợp cần phải nộp bản sao chứng nhận, bản sao của tất cả các tài liệu liên quan đến chứng nhận hoặc theo quy định của chương trình chứng nhận và Quy định (EU) 2018/848;
24. Thông báo cho Cơ quan Kiểm soát về bất kỳ thay đổi nào có thể ảnh hưởng đến khả năng tuân thủ các yêu cầu chứng nhận, chẳng hạn như: thay đổi về tư cách pháp lý, thương mại hoặc tổ chức, thay đổi ban quản lý, thay đổi địa chỉ và điểm sản xuất.

Điều 20

Nghĩa vụ của CERT

Một CERT phải :

1. hoạt động tại tất cả các cấp độ trong một người vô tư, cách khách quan, điều này đảm bảo tính bảo mật thông tin đó tay cầm;
2. cung cấp cho người nộp đơn bất kỳ thông tin nào cần thiết vì việc đánh giá và Quy trình chứng nhận. Thông báo cho người điều hành Quy định (EU) 2018/848 như có hiệu lực và mỗi lần bổ sung Và / hoặc sửa đổi. CERT sẽ thực hiện hướng về phía người vận hành tất cả nghĩa vụ của nó dưới Quy định (EU) 2018/848 và Quy định nội bộ của nó ;
3. sử dụng Đối với mỗi vị trí, cần có nhân viên phù hợp để đánh giá. với tư cách là người có năng lực và trình độ phù hợp ;
4. xe lửa và giám sát nhân sự được lựa chọn ĐẾN Tiến hành các cuộc kiểm tra ;
5. tổ chức cuộc kiểm tra Và đưa ra quyết định TRÊN cấp chứng chỉ và các hình phạt;
6. thông báo các chi nhánh của nó các công ty cho các ngày của kiểm tra và cho bố cục của đội kiểm tra , cho các quyết định của Ủy ban Trừng phạt và ngày tháng của xem xét các đơn kháng cáo và đơn kiến nghị từ Ủy ban phúc thẩm và các quyết định của nó;
7. vấn đề tài liệu chứng nhận Điều 12 của Quy định này ;
8. Tôi sẽ gửi thư xác nhận sau khi lời yêu cầu bởi người vận hành nêu rõ rằng điều này toán tử là đăng ký trong hệ thống kiểm tra và chứng nhận của A CERT và đáp ứng các yêu cầu của Quy định. Thư tuân thủ sẽ được cung cấp cho mọi mục đích sử dụng ngoại trừ việc bán sản phẩm;
9. giữ các tệp cá nhân cho mỗi người được kiểm soát người vận hành có sẵn gửi Cơ quan Giám sát Và giao họ cho bên kia theo yêu cầu ;
10. phía trước gửi cho các cơ quan chức năng EU trước ngày 28 tháng 2. của mỗi năm trong quá trình thực hiện Quy định (EU) 2018/848 và Quy định (EU) 2021/1698 thông tin sau đây liên quan đến vấn đề trước đó năm: a) hệ thống điều khiển, trong đó, ngoài ra từ tên và địa chỉ, dấu hiệu của khu vực và loài cây trồng và số lượng Tại gia súc loài , nếu thích hợp. b) Báo cáo toàn diện về các phân tích mẫu đã lấy , c) tình trạng của các sản phẩm được chứng nhận (kiểu, kích cỡ, số lượng , khu vực) và d) bất kỳ thông tin nào khác theo yêu cầu của người có năng lực chính quyền;

11. hợp tác với những người khác Các cơ quan kiểm soát sản phẩm hữu cơ bằng cách chia sẻ thông tin cần thiết và gửi bản sao của kho lưu trữ hồ sơ cá nhân của người vận hành nếu người vận hành quyết định thay đổi Cơ quan Kiểm soát và đồng thời thông báo cho... giám sát và kiểm soát thẩm quyền khi thích hợp;
12. thông báo người giám sát thẩm quyền cấp phép tài liệu chứng nhận và đình chỉ hoặc thu hồi cái chứng nhận người giám sát Và giám sát thẩm quyền theo với quốc gia áp dụng luật pháp;
13. cung cấp hỗ trợ để kiểm tra phần thứ hai ;
14. TRONG trường hợp lặp lại hoạt động của Cơ quan Kiểm soát sau khi đã có lý do chính đáng đã đặt một sự phản đối hoặc kêu gọi Ủy ban phúc thẩm , chi phí do... Thân thể;
15. CERT không có trách nhiệm nếu trách nhiệm phát sinh do tiêu thụ không an toàn thức ăn từ một người được chứng nhận Người vận hành;
16. Thông báo cho nhà điều hành bằng văn bản khi pháp luật yêu cầu công bố thông tin mật cho bên thứ ba về nhà điều hành bị cáo buộc;
17. Trong trường hợp có yêu cầu làm rõ về việc áp dụng các Quy định, nhân viên được đào tạo chuyên môn kỹ thuật của Cơ quan Kiểm soát sẽ cung cấp thông tin đó theo yêu cầu;
18. Thông báo cho các công ty được chứng nhận qua email, trang web chính thức hoặc thư tín về những thay đổi trong yêu cầu chứng nhận ảnh hưởng đến nhà điều hành;
19. đầu phụ được các cơ quan kiểm soát khác kiểm tra, CERT sẽ trao đổi thông tin với họ về nhà điều hành nói trên và nhiệm vụ của họ. trường hợp các nhà thầu phụ của một người vận hành được kiểm tra bởi một công nhận khác cơ quan kiểm soát, để cho phép trao đổi thông tin giữa các cơ quan kiểm soát liên quan đến các hoạt động kiểm tra;
20. Trong trường hợp chuyển giao cho Cơ quan Kiểm soát khác, CERT có nghĩa vụ cung cấp cho Cơ quan Kiểm soát tiếp theo các thông tin liên quan về hồ sơ của nhà điều hành cũng như các báo cáo kiểm tra, cụ thể là:
 - Nếu các vấn đề tài chính của nhà điều hành đã được giải quyết.
 - Nếu không có lịch kiểm tra nào được lên kế hoạch trong vòng 30 ngày kể từ ngày được chỉ định kiểm tra, thì sẽ không có cuộc kiểm tra nào được tiến hành.
 - Nếu ACERT đang đánh giá tiến độ xử lý các điểm không phù hợp được nêu ra trong quá trình kiểm tra đối với nhà điều hành;
21. Ngược lại, nếu một nhà điều hành đã chuyển giao hoạt động kinh doanh của mình cho A CERT, thì Cơ quan Kiểm soát trước đó phải đảm bảo rằng nhà điều hành xử lý các trường hợp không tuân thủ được đề cập trong báo cáo của Cơ quan Kiểm soát trước đó;
22. khi người điều hành rút lui Từ hệ thống điều khiển, CERT phải thông báo ngay lập tức cho cơ quan có thẩm quyền. Điều này cũng áp dụng trong trường hợp chuyển giao.

Điều 21

Hết hạn hợp tác

Sự hợp tác giữa A CERT và nhà điều hành theo hợp đồng có thể chấm dứt vì những lý do sau:

- Sau khi hết hạn thời gian quy định trong Hợp đồng riêng, và nếu nhà điều hành không gia hạn hợp đồng.
- Sau khi nhà điều hành chấm dứt Hợp đồng riêng. Trong trường hợp này, nhà điều hành phải thông báo bằng văn bản cho Cơ quan Kiểm soát, đồng thời cam kết tuân thủ các điều khoản của Hợp đồng đã ký liên quan đến các nghĩa vụ kinh tế đối với A CERT.
- Sau khi A CERT chấm dứt Hợp đồng Tư nhân. Các lý do có thể dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng từ phía Cơ quan Kiểm soát là :
 1. Không đáp ứng được các nghĩa vụ tài chính;
 2. Sự áp đặt do Ủy ban Trừng phạt ban hành của việc rút lui của người vận hành từ Hệ thống điều khiển vì một khoảng thời gian không vượt quá ba năm hoặc cấm bán sản phẩm của mình dưới nhãn hiệu hữu cơ. vì một khoảng thời gian không vượt quá một năm, trong khi thông báo Cơ quan giám sát .

CERT giữ quyền Phải để đưa ra khiếu nại trước tòa án dân sự để tập thể dục các quyền hợp pháp của nó, cũng như để tìm kiếm sự bảo vệ liên quan đến mỗi đe dọa trái ngược với danh tiếng và chức năng tốt của nó thông qua bất kỳ có nghĩa là (giấy, kỹ thuật số) nhãn, radio, vân vân.).

Điều 22

Chính sách giá cả và tín dụng

CERT tuân theo một quy trình độc đáo. giá cả chính sách cho tất cả Các nhà điều hành liên quan. Vì mục đích này, nó bản nháp bằng giá tùy thuộc vào yêu cầu phạm vi chứng nhận , trong đó các điều kiện kinh tế Các điều khoản hợp tác được nêu chi tiết.

Mỗi lịch năm thuế quan có thể được sửa đổi bằng một quyết định của Cơ quan Kiểm soát không có thông báo trước.

Điều 23

Ấn phẩm

Trong phạm vi của nó nghĩa vụ đối với quốc gia và Luật pháp châu Âu CERT xuất bản và cung cấp năng lực Các nhà chức trách có thông tin chẳng hạn như:

- Quy định chứng nhận
- Phụ lục của Chứng nhận Quy định
 - TÔI Sản xuất cây trồng
 - II. Sản xuất động vật
 - III Chế biến hữu cơ Sản phẩm và Cho ăn
- Bảng giá
 - Sản xuất cây trồng
 - Sản xuất động vật
 - Xử lý Sản phẩm sinh học và Cho ăn